

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST

Ngày 26/4/2025

V/v: “Ly hôn và nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Quân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Trung Hiếu

Bà Lê Thị Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Quyên – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái: Không tham gia phiên tòa

Ngày 26 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025, về việc “Ly hôn và nuôi con”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 09/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị T- SN 01/6/1995

Địa chỉ: Thôn Khuân P, xã Minh T, huyện Lục Y, tỉnh Yên Bái

Chỗ ở hiện nay: Thôn Hồng T, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Ông Trần Văn Th

Địa chỉ: Thôn Khuân P, xã Minh T, huyện Lục Y, tỉnh Yên Bái

Chỗ ở hiện nay: Yoshik-cho Tachikauch 1091-2, Kanoashi-g, Shimane-k, Nhật

Bản

(Các đương sự đều vắng mặt, nhưng đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/3/2025 và bản tự khai, nguyên đơn bà Vũ Thị T trình bày:

Bà Vũ Thị T và ông Trần Văn Th kết hôn vào ngày 06/09/2022, trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Minh T, huyện Lục Y, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn bà T và ông Th quay trở lại Nhật Bản tiếp tục làm việc, sinh sống và sinh con cháu Trần Chân Q. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng rạn nứt, đã được đôi bên gia đình hàn gắn nhưng không

được. Đến nay bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án giải quyết được ly hôn với ông Trần Văn Th.

Về con chung: Bà Vũ Thị T và ông Trần Văn Th có 01 con chung là cháu Trần Chân Q, sinh ngày 13/05/2023. Khi ly hôn, bà T đề nghị được nuôi dưỡng cháu Q vì cháu Q còn nhỏ và bà T không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà T đề nghị tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Vũ Thị T từ chối hòa giải và xin được vắng mặt tại các phiên tòa, phiên họp. Đề nghị mở phiên tòa sớm hơn trong thông báo thụ lý. Mọi thủ tục về giao nhận giấy tờ tại Tòa án đều thông qua người được uỷ quyền là ông Trịnh Huy Đ và bà Vũ Thị Bích Ng (địa chỉ: 55, ngõ 159 Pháo Đài L, phường Láng Th, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội)

Tại bản tự khai của ông Trần Văn Th có dấu xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản được ông Th chủ động gửi về từ Nhật Bản thông qua người được uỷ quyền, ông Th trình bày: Ông Trần Văn Th kết hôn với bà Vũ Thị T trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 06/09/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Minh T, huyện Lục Y, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn, bà T và ông Th quay trở lại Nhật Bản tiếp tục làm việc, sinh sống và sinh con cháu Trần Chân Q. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng rạn nứt, trầm trọng không thể hàn gắn. Đến nay ông Th xác định tình cảm vợ chồng không còn, bà T xin được ly hôn, ông Th cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông Th xác định giữa bà Vũ Thị T và ông Trần Văn Th có 01 con chung là cháu Trần Chân Q, sinh ngày 13/05/2023. Khi ly hôn, vì cháu Q còn nhỏ ông Th đồng ý để bà T được nuôi con chung, ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Th đề nghị tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Trần Văn Th có đơn đề nghị từ chối hoà giải, xin được vắng mặt tại phiên họp, phiên tòa. Đề nghị mở phiên tòa sớm hơn trong thông báo thụ lý. Mọi thủ tục về giao nhận giấy tờ tại Tòa án đều thông qua người được uỷ quyền là ông Trịnh Huy Đ và bà Vũ Thị Bích Ng (địa chỉ: 55, ngõ 159 Pháo Đài L, phường Láng Th, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội)

Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền: Đây là vụ án về hôn nhân gia đình có đương sự trên địa bàn tỉnh Yên Bái đang cư trú tại nước ngoài nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái. Sau khi thụ lý vụ án, thì bị đơn là ông Trần Văn Th tự cung cấp bản tự khai, có giấy tờ, tài liệu, chứng cứ đều có dấu xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản.

Các bên đều có đề nghị xin xét xử vắng mặt, đề nghị mở phiên tòa sớm hơn so với thời gian được ấn định trong thông báo thụ lý vụ án, căn cứ Điều 228 của Bộ luật

Tổ tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét yêu cầu của bà Vũ Thị T :

Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị T và ông Trần Văn Th kết hôn với nhau vào ngày 06/09/2022, trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Minh T, huyện Lục Y, tỉnh Yên Bái. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng rạn nứt, tuy đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Đến nay bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Trần Văn Th, ông Th cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà T và ông Th đã trầm trọng, đời sống chung không có, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Vũ Thị T với ông Trần Văn Th là phù hợp và có cơ sở nên được chấp nhận.

Về con chung: Bà Vũ Thị T và ông Trần Văn Th có 01 con chung là cháu Trần Chân Q, sinh ngày 13/05/2023. Xét nguyện vọng được nuôi con của bà T, vì hiện nay cháu Q còn quá nhỏ, cần được sự chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ, và ông Th cũng đồng ý cho bà T được nuôi con. Vì vậy, nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung của bà T là có cơ sở, cần được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà T không có yêu cầu nên ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông Th đều xác định tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: Bà Vũ Thị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 3 Điều 35, Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 469, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị T được ly hôn ông Trần Văn Th .

2. Về con chung: Giao cháu Trần Chân Q, sinh ngày 13/05/2023 cho bà Vũ Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Vũ Thị T phải chịu 150.000đ (một trăm năm nghìn đồng) án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2024/0001723 ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái.

Án xử sơ thẩm công khai, Bà T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, ông Th vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 01 tháng kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT3-TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Minh T, huyện Lục Y;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Phạm Hồng Quân

